

Bản án số: 19/2018/HS-ST

Ngày: 23 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Minh Thân

Bà Lương Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Văn H1; tên gọi khác: Không, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1977, tại huyện T, thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn T và bà Bùi Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1980 và có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/10/2017 Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Hành vi cố ý gây thương tích xảy ra trước, nên không tính là tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/11/2017 đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Ngô Văn C1, sinh năm 1983; trú tại: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Khắc C2, sinh năm 1985, trú tại: Xã C, huyện V, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982, trú tại: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
3. Anh Phạm Trường T2, sinh năm 1989, trú tại: Thôn B, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.
4. Anh Trần Văn H2, sinh năm 1989, trú tại: Thôn H, xã H, huyện C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.
5. Anh Phùng Văn Q, sinh năm 1990, trú tại: Xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.
6. Ông Nguyễn Như S, sinh năm 1960, trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.
7. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1963, trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/9/2017 anh Ngô Văn C1 cùng Phùng Văn H1 và anh Nguyễn Văn T1, anh Nguyễn Khắc C2, anh Phạm Trường T2, anh Trần Văn H2, anh Phùng Văn Q và một người đàn ông tên K vào quán bà Hoàng Thị M ở thôn C, xã T, huyện V ăn cơm, uống rượu, được khoảng 01 tiếng thì anh Nguyễn Khắc C2, anh Trần Văn H2, anh Nguyễn Văn T1, anh Phùng Văn Q, anh K ra ngoài ngồi uống nước. Sau đó anh Ngô Văn C1 và Phùng Văn H1 có xảy ra mâu thuẫn, Ngô Văn C1 đứng dậy dùng tay chỉ vào mặt Phùng Văn H1 và nói “từ này giờ ông cứ chặn họng tôi là thế nào” thì Phùng Văn H1 cũng đứng dậy, đồng thời cầm bát sứ đập vào trán của anh Ngô Văn C1 gây thương tích, rồi cả hai người lao vào vận lộn nhau. Trong quá trình vận lộn Phùng Văn H1 cầm cốc bằng thủy tinh có quai đập vào vùng đầu của Ngô Văn C1 gây thương tích. Sau đó được mọi người can ngăn và đưa anh Ngô Văn C1 ra ngoài. Khi anh Ngô Văn C1 ra ngoài đứng trước cửa quán, Phùng Văn H1 vào bếp lấy 02 con dao (loại dao thái thịt), để đuổi Ngô Văn C1, bị chủ quán giằng lấy 01 con dao, còn Phùng Văn H1 cầm 01 con dao chạy ra đường đến chỗ anh Ngô Văn C1, thì Ngô Văn C1 dùng chân đạp Phùng Văn H1, nhưng không trúng. Anh Ngô Văn C1 mất thăng bằng, nên ngã loạng choạng về phía sau, thì Phùng Văn H1 dùng dao chém 01 nhát vào vùng má liên tai trái của anh Ngô Văn C1 gây thương tích. Anh Ngô Văn C1 ngã xuống đường và vùng chạy vào Trạm Biên phòng C. Sau đó anh Ngô Văn C1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện Việt Đức Hà Nội phẫu thuật khâu vết thương, sau đó chuyển về Bệnh viện đa khoa Hải Phòng điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 280/2017/TgT ngày 13/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn căn cứ Thông tư số

20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của đương sự hiện tại là:

- Sẹo xấu vết thương vùng trán trái, sẹo xấu vùng má trái đứt ngang vành tai tới cằm trái, tỷ lệ: 14% (áp dụng khoản 1, mục IV, chương 9);
- Sẹo vùng cằm trái, tỷ lệ 03% (áp dụng khoản 1, mục I, chương 9).
- Vỡ xương hộp sọ vùng cằm hiện tại đang can xương, tỷ lệ: 05% (áp dụng khoản 1.1 mục I, chương 2).

Tổng tỷ lệ cộng lùi hiện tại: 22% (hai mươi hai phần trăm).

Về vật chứng vụ án: 07 ảnh bát vỡ có dính máu; 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Phùng Văn H1; 01 con dao màu đen, loại dao vuông, tổng chiều dài 37,5 cm, rộng 09 cm, phần thân dao dài 23 cm.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 12/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phùng Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phùng Văn H1 khai nhận được dùng bát đập vào trán, cốc thủy tinh đánh vào sau gáy và dùng dao chém vào mang tai của anh Ngô Văn C gây thương tích. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bị hại anh Ngô Văn C1 khai hai bên xảy ra cãi chửi nhau Phùng Văn H1 dùng bát hay cốc đập vào đầu, rồi cả 02 lao vào vật lộn nhau dưới đất, được mọi người can ngăn, Ngô Văn C1 đi ra ngoài đường, Phùng Văn H1 cầm dao chạy ra, mọi người hô H1 có dao, Ngô Văn C1 chưa kịp chạy thì Phùng Văn H1 đã đến và dùng dao chém vào mang tai bên trái, sau đó Ngô Văn C1 chạy vào hướng cửa khẩu và được mọi người đưa đi cấp cứu. Nay anh Ngô Văn C1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản viện phí, tiền thuê xe cấp cứu, trợ cấp thất nghiệp 03 tháng, công người phục vụ với tổng số tiền là: 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng. Bị cáo Phùng Văn H1 đã bồi thường được 5.000.000 (năm triệu) đồng, còn yêu cầu bị cáo bồi thường 58.000.000 (năm mươi tám triệu) đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phùng Văn H1.

Những người làm chứng anh Nguyễn Khắc C2, anh Nguyễn Văn T1, anh Phạm Trường T2, anh Trần Văn H2, anh Phùng Văn Q đều vắng mặt, nhưng tại biên bản lời khai tại cơ quan điều tra tất cả đều khai là Phùng Văn H1 và Ngô Văn C1 có cãi nhau, cả hai vật lộn nhau xuống nền nhà, mọi người vào can Ngô Văn C1 đi ra ngoài, Phùng Văn H1 cầm dao đuổi theo, Ngô Văn C1 giơ chân đạp Phùng Văn H1, nhưng không trúng, Ngô Văn C1 loạng choạng ngã, thì Phùng Văn H1 cầm dao chém Ngô Văn C1. Ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thị M là chủ quán đều vắng mặt, nhưng tại biên bản lời khai tại cơ quan điều tra khai trong lúc bị cáo Phùng Văn H1 và anh Ngô Văn C1 đánh nhau làm vỡ bát và cốc thủy tinh, số tài sản đã qua sử dụng giá trị không cao, không yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phùng Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại anh Ngô Văn C1, đề nghị đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Về tang vật đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Phùng Văn H1, tịch thu tiêu hủy 07 mảnh bát vỡ, 01 con dao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn H1 thừa nhận hành vi phạm tội dùng bát đập vào trán, dùng cốc thủy tinh đập vào sau gáy và dùng dao chém vào mang tai của anh Ngô Văn C1 gây thương tích. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người bị hại, lời khai của các nhân chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích, thì tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra cho anh Ngô Văn C1 với thương tật là 22%. Bị cáo dùng bát, cốc thủy tinh, dao gây thương tích cho anh Ngô Văn C1 nên thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (từ 02 đến 07 năm tù) cao hơn khung hình phạt đối với cùng hành vi quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (từ 02 năm đến 06 năm) nên căn cứ vào hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội và quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 về việc áp dụng các quy tắc có lợi cho người phạm tội. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phùng Văn H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm áp dụng mức hình phạt tù có thời

hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo chưa thành khẩn, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo được dùng bát, cốc thủy tinh và được dùng dao chém anh Ngô Văn C1, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho anh Ngô Văn C1 được 5.000.000 (năm triệu) đồng và tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Ngô Văn C1 yêu cầu bị cáo Phùng Văn H1 phải bồi thường các khoản viện phí, tiền thuê xe cấp cứu, tiền trợ cấp thất nghiệp 03 tháng, công người phụ vụ với tổng số tiền là: 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng, bị cáo đã bồi thường được 5.000.000 (năm triệu) đồng, còn yêu cầu bị cáo bồi thường 58.000.000 (năm mươi tám triệu) đồng. Bị cáo Phùng Văn H1 cũng nhất trí bồi thường các khoản theo yêu cầu của anh Ngô Văn C1. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, nên cần được chấp.

[6] Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thị M là chủ quán đều vắng mặt, nhưng tại biên bản lời khai tại cơ quan điều tra khai trong lúc bị cáo Phùng Văn H1 và anh Ngô Văn C1 đánh nhau làm vỡ bát và cốc thủy tinh, số tài sản đã qua sử dụng giá trị không cao, không yêu cầu bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo, công nhận sự thỏa thuận phân dân sự, xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 07 mảnh bát vỡ và 01 con dao là tang vật vụ án. Xét thấy không có giá trị lớn, nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo Phùng Văn H1.

[9] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 luật tố Tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn H1 phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 21 tháng 11 năm 2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 361, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phùng Văn H1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Ngô Văn C1 với tổng số tiền là: 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng. Bị cáo đã bồi thường cho anh Ngô Văn C1 được 5.000.000 (năm triệu) đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Ngô Văn C1 58.000.000 (năm mươi tám triệu) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực anh Ngô Văn C1 có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

* Tịch thu, tiêu hủy gồm: 07 mảnh bát vỡ có dính máu; 01 con dao màu đen, loại dao vuông, tổng chiều dài 37,5 cm, rộng 09 cm, phần thân dao dài 23 cm.

* Trả lại cho bị cáo Phùng Văn Hiếu gồm: 01 giấy phép lái xe mang tên Phùng Văn Hiếu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Văn H1.

(các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án ngày 18/3/2018).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phùng Văn H1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự và 2.900.000 (hai triệu chín trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 3.100.000 (ba triệu một trăm nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Văn Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Văn Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THA dân sự huyện Văn Lãng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy